

Số: /SNN-TTBVTV
Về việc hướng dẫn sử dụng giống
và thời vụ năm 2024

Tuyên Quang, ngày tháng 11 năm 2023

Kính gửi: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Căn cứ diễn biến thời tiết khí hậu, tình hình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh trong những năm qua và chỉ đạo của Cục Trồng trọt, Sở Nông nghiệp và PTNT hướng dẫn sử dụng giống và thời vụ năm 2024, cụ thể như sau:

I. GIỐNG VÀ THỜI VỤ

1. Vụ Xuân

1.1. Cây lúa

- **Trà Xuân chính vụ:** Chỉ áp dụng đối với chân ruộng trũng ven sông, suối thường bị ngập úng. Sử dụng giống lúa N97, J02, Nhị ưu 838. Gieo mạ từ ngày 25/12/2023 đến ngày 30/12/2023, cấy từ ngày 25/01/2024 đến ngày 31/01/2024, khi mạ được 3 đến 4 lá.

- **Trà Xuân muộn:** Áp dụng đối với những diện tích trồng lúa còn lại:

+ Sử dụng các giống lúa lai Tạp giao 1, Nhị ưu 838, Thái Xuyên 111, MHC2, giống lúa nếp N97 và giống chất lượng cao Bắc Thơm số 7. Gieo mạ từ ngày 10/01/2024 đến ngày 25/01/2024; cấy từ ngày 05/02/2024 đến ngày 25/02/2024, khi mạ được 2,5 đến 3 lá.

+ Sử dụng các giống lúa thuần KM18, TBR225, TBR279, Hà Phát 3, VNR20, BC15, Thiên ưu 8 và giống chất lượng HT1, J02, Đài Thơm 8, Bắc Hương 9. Gieo mạ từ ngày 10/01/2024 đến ngày 25/01/2024; cấy từ ngày 05/02/2024 đến ngày 25/02/2024, khi mạ được 2,5 đến 3 lá.

+ Sử dụng giống lúa lai GS55, gieo mạ từ ngày 01/02/2024 đến ngày 07/02/2024; cấy từ ngày 20/02/2024 đến ngày 28/02/2024, khi mạ được 2,5 đến 3 lá.

Chú ý:

- Đối với diện tích lúa gieo thẳng, gieo từ ngày 05/02/2024 đến ngày 15/02/2024.

- Đối với những diện tích bố trí gieo cấy trà lúa mùa sớm để gieo trồng cây vụ đông ưa ẩm (*ngô lấy hạt, lạc*) sử dụng các giống lúa ngắn ngày (*KM18, HT1, GS55*), cấy xong trước ngày 20/02/2024.

- Áp dụng biện pháp che phủ nilon chống rét cho toàn bộ diện tích mạ, trước khi đưa mạ ra cấy phải thực hiện luyện mạ đúng kỹ thuật. Tuyệt đối không ngâm ủ, gieo mạ và cấy vào những ngày nhiệt độ không khí dưới 15⁰C.

- Đối với các xã vùng cao của huyện Na Hang, Lâm Bình kết thúc cấy chậm nhất ngày 05/3/2024.

- Trong cùng một trà lúa, giống có thời gian sinh trưởng dài bố trí gieo cấy đầu khung thời vụ, giống có thời gian sinh trưởng ngắn bố trí gieo cấy giữa và cuối khung thời vụ để đảm bảo lúa trổ đồng đều, thuận lợi cho chăm sóc, quản lý sâu bệnh hại.

- Đối với giống lúa BC15 và giống Thiên ưu 8: Chỉ gieo cấy trong trà Xuân muộn. Không gieo cấy ở những vùng hàng năm bị bệnh đạo ôn gây hại; những vùng núi cao có nhiệt độ thấp, sương mù nhiều, các khu vực có nhiều đồi núi bao quanh, khuất gió.

1.2. Cây ngô

- Ngô lấy hạt: Sử dụng các giống ngô lai LVN99, Bioseed 9698, NK4300 NK7328, nếp HN88; giống ngô biến đổi gen NK4300Bt/Gt. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3/2024; trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trước ngày 25/02/2024.

- Ngô sinh khối: Sử dụng các giống ngô lai SSC586, NK7328. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng xong trong tháng 3/2024; trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng xong trước ngày 10/3/2024.

1.3. Cây lạc

Sử dụng giống L14. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3/2024; trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trước ngày 20/02/2024.

1.4. Cây đậu tương

Sử dụng giống DT84. Trên đất màu đồi, soi bãi gieo trồng trước ngày 10/3/2024; trên đất ruộng 01 vụ lúa gieo trồng trong tháng 02/2024.

1.5. Cây rau đậu các loại: Tùy từng chân đất và mục đích sử dụng bố trí thời vụ hợp lý để không ảnh hưởng đến tiến độ giải phóng đất gieo trồng vụ sau, thuận lợi cho việc tiêu thụ và sử dụng sản phẩm.

2. Vụ Mùa - Hè Thu

2.1. Cây lúa

- **Trà Mùa sớm:** Áp dụng trên các chân ruộng chủ động tưới tiêu để trồng cây vụ đông ưa ẩm (*ngô lấy hạt, lạc...*): Sử dụng các giống lúa thuần KM18,

Thiên ưu 8, TBR225, TBR279, Hà Phát 3, VNR20 và giống chất lượng HT1, Đài Thơm 8, Bắc Hương 9. Gieo mạ từ ngày 25/5/2024 đến ngày 10/6/2024; cấy từ ngày 05/6/2024 đến ngày 20/6/2024, khi mạ có từ 2,5 đến 3 lá.

- **Trà Mùa chính vụ:** Sử dụng các giống lúa lai Tạp giao 1, Nhị ưu 838, MHC2; các giống lúa thuần KM18, BC15, Hà Phát 3, VNR20 và các giống lúa chất lượng HT1, Bắc Thơm số 7, J02, nếp N97. Gieo mạ từ ngày 10/6/2024 đến ngày 25/6/2024; cấy từ ngày 20/6/2024 đến ngày 10/7/2024, khi mạ có từ 2,5 đến 3 lá.

- **Trà Mùa muộn:** Áp dụng cho diện tích thường xuyên bị ngập úng, ven sông, ven suối:

+ Sử dụng các giống lúa thuần KM18, HT1. Gieo mạ từ ngày 25/6/2024 đến ngày 05/7/2024; cấy từ ngày 10/7/2024 đến ngày 20/7/2024.

+ Dự phòng bằng giống KM18, để gieo thẳng trước ngày 05/8/2024.

2.2. Cây ngô lấy hạt, ngô sinh khối, lạc, đậu tương Hà Thu

- Gieo trồng đến ngày 20/8/2024 trên đất màu đôi, soi bãi.

- Trồng ngô lấy hạt: Sử dụng các giống ngô lai LVN99, Bioseed 9698, NK4300, NK7328, nếp HN88; giống ngô biến đổi gen NK4300Bt/Gt.

- Trồng ngô sinh khối: Sử dụng các giống ngô lai SSC586, NK7328.

- Trồng lạc: Sử dụng giống L14.

- Trồng đậu tương: Sử dụng giống DT84.

3. Vụ Đông

3.1. Cây ngô trồng lấy hạt

Sử dụng giống ngô lai LVN99, Bioseed 9698, NK4300, nếp HN88; giống ngô biến đổi gen NK4300Bt/Gt. Trên đất soi bãi gieo trước ngày 10/9/2024; trên đất ruộng 02 vụ lúa gieo bằng hạt trước ngày 30/9/2024, trồng bằng bầu trước ngày 05/10/2024.

3.2. Cây ngô sinh khối

Sử dụng các giống ngô lai SSC586, NK7328. Trên đất soi bãi gieo xong trước ngày 25/9/2024; trên đất ruộng 02 vụ lúa kết thúc gieo trồng trước ngày 20/10/2024.

3.3. Cây trồng khác

Tùy theo mục đích sử dụng, bố trí thời vụ hợp lý để thu hoạch trong tháng 01/2025, để không làm ảnh hưởng đến sản xuất vụ Đông Xuân 2024- 2025.

4. Một số giống có triển vọng tiếp tục theo dõi, đánh giá

- Giống lúa: Hương ưu 98, Thụy Hương 308, Bắc Thịnh, ADI168, Dự Hương 8, HD11, ĐB18.

- Giống ngô: CP511, CP512, DK6919s.

II. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đề nghị Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố chỉ đạo các đơn vị chuyên môn, UBND các xã, phường, thị trấn

- Căn cứ kết quả sản xuất của các năm trước và điều kiện sản xuất của địa phương, thời tiết, khí hậu của từng vùng để xây dựng kế hoạch sản xuất phù hợp với từng xã, liên xã và từng loại cây trồng với các giải pháp kỹ thuật phù hợp. Chủ động xây dựng phương án phòng chống thiên tai, dịch hại và tiêu thụ sản phẩm.

- Mỗi xã chỉ nên chọn tối đa 03-04 giống lúa và 02-03 giống ngô làm chủ lực; trên cùng một xứ đồng chỉ gieo cấy từ 01 đến 02 giống, có thời gian sinh trưởng tương đương nhau và tập trung gieo, cấy trong vòng từ 3 đến 5 ngày để thuận lợi cho chăm sóc và quản lý dịch hại.

- Hướng dẫn nhân dân tăng cường áp dụng cơ giới hóa, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; mở rộng diện tích lúa chất lượng để tăng giá trị sản xuất; thực hiện chuyển đổi những diện tích trồng lúa kém hiệu quả sang trồng các cây trồng khác (*cây lạc, cây ngô lấy hạt, cây ngô sinh khối, cây rau...*). Đối với sản xuất vụ đông, tăng cường mở rộng diện tích trồng cây ngô sinh khối, cây rau có giá trị kinh tế cao khi có liên kết sản xuất, thị trường tiêu thụ ổn định như: Cà chua, đậu đỗ, dưa chuột, ớt, bí ngô,...

- Chủ động phối hợp với các cơ quan chuyên môn đơn đốc, hướng dẫn nhân dân thực hiện các biện pháp phòng, chống sinh vật gây hại cây trồng đảm bảo kịp thời, hiệu quả. Trong đó, tăng cường áp dụng các biện pháp kỹ thuật phòng chống lúa cỏ (*lúa ma*): Áp dụng biện pháp ngâm ngả đất cấy; sử dụng giống đạt tiêu chuẩn chất lượng; hạn chế gieo sạ; thường xuyên kiểm tra đồng ruộng để kịp thời phát hiện ruộng bị nhiễm lúa cỏ và nhổ, cắt bỏ lúa cỏ ngay khi phát hiện (*nếu hạt đã chắc xanh - chín phải cắt cho vào túi để tránh rơi vãi hạt*).

- Chủ động tìm kiếm, mời gọi các doanh nghiệp tham gia liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm. Tạo điều kiện thuận lợi để các doanh nghiệp lựa chọn, áp dụng được các hình thức liên kết phù hợp với điều kiện thực tế của địa phương, đảm bảo lợi ích cho người sản xuất và doanh nghiệp.

- Tổ chức kiểm tra việc thực hiện mô hình trình diễn giống cây trồng nông nghiệp mới trên địa bàn. Yêu cầu các đơn vị là chủ nguồn giống (*hoặc đơn vị được ủy quyền*) chấp hành đúng các quy định của pháp luật khi thực hiện mô hình trình diễn giống cây trồng nông nghiệp mới.

- Chỉ đạo Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp phân công cán bộ bám sát cơ sở, làm tốt công tác dự tính, dự báo tình hình phát sinh, gây hại của dịch hại cây trồng và hướng dẫn nhân dân các biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả.

- Tăng cường kiểm tra việc kinh doanh giống cây trồng, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật trên địa bàn để kịp thời ngăn chặn, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật.

2. Giao các đơn vị trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT

2.1. Chi cục Trồng trọt và Bảo vệ thực vật

- Theo dõi chặt chẽ diễn biến của thời tiết, bám sát tiến độ gieo cấy, cơ cấu giống, thời vụ làm cơ sở để tham mưu chỉ đạo, hướng dẫn sản xuất. Chủ động phối hợp với Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp các huyện, thành phố thực hiện điều tra phát hiện, dự tính, dự báo chính xác tình hình phát sinh dịch hại trên từng trà, từng loại cây trồng và hướng dẫn biện pháp phòng trừ kịp thời, hiệu quả, an toàn và đảm bảo thời gian cách ly.

- Phối hợp với cơ quan chuyên môn của các huyện, thành phố hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các địa phương tổ chức sản xuất, khắc phục thiên tai.

- Phối hợp với các đơn vị chức năng tăng cường kiểm tra các lô giống, phân bón, thuốc bảo vệ thực vật phục vụ sản xuất trên địa bàn, đảm bảo tiêu chuẩn chất lượng, nhãn hàng hóa, nguồn gốc xuất xứ theo quy định. Kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật

- Thường xuyên kiểm tra việc thực hiện các mô hình trình diễn giống cây trồng nông nghiệp mới trên địa bàn tỉnh.

2.2. Chi cục Chất lượng, Chế biến và Phát triển thị trường

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tuyên truyền, phổ biến đến người sản xuất kiến thức về an toàn thực phẩm. Thực hiện kiểm tra chất lượng hàng hóa nông sản lưu thông trên thị trường theo quy định của pháp luật.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan tổ chức công tác xúc tiến thương mại đối với sản phẩm nông sản.

2.3. Chi cục Thủy lợi, Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi

- Chỉ đạo các Ban quản lý khai thác công trình thủy lợi cơ sở căn cứ vào kế hoạch bố trí giống, thời vụ của từng xứ đồng, từng địa phương để xây dựng kế hoạch tưới đảm bảo kịp thời, đầy đủ phục vụ sản xuất.

- Hướng dẫn địa phương thực hiện các biện pháp phòng, chống với thiên tai đảm bảo hạn chế thấp nhất thiệt hại cho sản xuất.

2.4. Trung tâm Khuyến nông

- Hướng dẫn các biện pháp kỹ thuật thâm canh tăng năng suất cây trồng, đẩy mạnh áp dụng thực hành nông nghiệp tốt (VietGAP), canh tác hữu cơ, quản lý dịch hại tổng hợp (IPM), quản lý sức khỏe cây trồng tổng hợp (IPHM), tăng cường sử dụng phân hữu cơ sinh học, vi sinh, các chế phẩm sinh học, thuốc bảo vệ thực vật sinh học, thảo mộc... In ấn tờ gấp hướng dẫn sử dụng giống và thời vụ năm 2024 để tuyên truyền và tổ chức tập huấn, chuyển giao kỹ thuật cho người sản xuất.

- Chủ động phối hợp với các đơn vị sản xuất, kinh doanh giống cây trồng để xây dựng mô hình trình diễn những giống triển vọng (tại mục 4, phần I), các giống

mới để theo dõi, đánh giá, lựa chọn những giống có năng suất, chất lượng và khả năng chống chịu tốt để đề xuất vào cơ cấu giống của tỉnh; đồng thời làm điểm trình diễn để nhân dân thăm quan, học tập.

3. Đề nghị các tổ chức, cá nhân cung ứng giống trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang

- Phối hợp với Phòng Nông nghiệp và PTNT các huyện, Phòng Kinh tế thành phố, Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện, thành phố, UBND các xã, phường, thị trấn triển khai đăng ký và lập kế hoạch cung ứng giống đảm bảo đầy đủ số lượng, chủng loại và chất lượng theo đúng quy định.

- Các giống cây trồng khi đưa ra cung ứng phải đảm bảo về chất lượng và có đầy đủ hồ sơ liên quan đến giống (*Quyết định công nhận chính thức giống cây trồng nông nghiệp mới, Quyết định công nhận lưu hành,...*), đồng thời phải được khuyến cáo cho vùng sinh thái của địa phương.

- Chấp hành đúng các quy định của nhà nước trong thực hiện khảo nghiệm, xây dựng mô hình trình diễn giống cây trồng mới; thông báo với UBND cấp xã và cơ quan chuyên môn của địa phương nơi thực hiện khảo nghiệm, mô hình trình diễn giống cây trồng mới trước khi triển khai gieo trồng để phối hợp theo dõi, đánh giá; đồng thời phải có cam kết bồi thường thiệt hại cho người sản xuất nếu nguyên nhân thiệt hại do giống gây ra.

Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh kịp thời về Sở Nông nghiệp và PTNT để phối hợp giải quyết./.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nơi nhận:

- Như trên (P/h thực hiện);
- UBND tỉnh; | (Báo cáo)
- Giám đốc Sở; |
- Các Phó Giám đốc Sở;
- Đài PT và TH tỉnh;
- Báo Tuyên Quang;
- Phòng NN và PTNT các huyện; | (P/h thực hiện)
- Phòng Kinh tế thành phố;
- Các Chi cục: Trồng trọt và BVTV, CL, CB và Phát triển thị trường, Thủy lợi;
- Trung tâm Khuyến nông; | (Thực hiện)
- BQL KT CT thủy lợi Tuyên Quang;
- Các tổ chức, cá nhân cung ứng giống cây trồng nông nghiệp trên địa bàn tỉnh;
- Trang Thông tin điện tử Sở;
- Lưu VT, TTBVTV. (Hn)

Nguyễn Xuân Hùng